

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST  
Ngày 01-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Kiên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Tám**

**Bà Nguyễn Thị Lâm**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà **Lương Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 348/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Hữu H, sinh năm 1965, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, thị trấn P, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi ở khi bị bắt: 9 đường B, phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 03/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; bố: Phạm Văn T và mẹ: Nguyễn Ngọc L; vợ: Lê Thị H và có 02 con, lớn sinh năm: 1985, nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 04 tháng 8 năm 2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Vũng Tàu. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15giờ 15phút ngày 04-08-2020, tại tiệm tạp hóa số 4 đường B, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an TP.Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Phạm Hữu H đang có hành vi bán một bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy (gồm 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh kèm 01 ống hút nhựa) cho đối tượng Nguyễn Văn Hùng, với giá 150.000đồng, đồng thời thu giữ: 51 nỏ thủy tinh, 728

ống thủy tinh, 25 bình thủy tinh. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo H, cơ quan Công an tiếp tục thu giữ 7.292 dụng cụ gồm: “nỏ”, “ống”, “đầu nỏ”, “kim” bằng thủy tinh dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và 1.533 bao thuốc lá điều các loại, không dán tem nhập khẩu trên bao thuốc, không có hóa đơn, chứng từ gồm: 160 bao nhãn hiệu “ZOUK”, 180 bao nhãn hiệu “MARULA”, 787 bao nhãn hiệu “JET”, 70 bao nhãn hiệu “CANYON”, 30 bao nhãn hiệu “SCOTT”, 40 bao nhãn hiệu “555”, 114 bao nhãn hiệu “ESSE”, 145 bao nhãn hiệu “HERO”, 07 bao nhãn hiệu “RICHMOND”.

Bị cáo Phạm Hữu H khai nhận: Khoảng tháng 01/2020, bị cáo được một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) giới thiệu mua số lượng lớn các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy để bán cho các con nghiện hưởng tiền chênh lệch, người này nói sẽ giới thiệu con nghiện đến mua dụng cụ, cụ thể: “Nỏ” mua vào giá 5.000đồng/01 cái, bán ra 50.000đồng/01 cái; “Đầu nỏ” mua vào 3.000đồng/01 cái, bán ra 5.000đồng/01 cái; “Ống thủy tinh” mua vào 4.000đồng/01 cái, bán ra 5.000đồng/01 cái, “Bình thủy tinh loại lớn” mua vào 60.000đồng/01 cái, bán ra 100.000đồng/01 cái; “Bình thủy tinh loại nhỏ” mua vào 50.000đồng/01 cái, bán ra 60.000đồng/01 cái; “Kim” được người này tặng miễn phí, nếu bán sẽ được 3.000đồng/01 cái. Bị cáo bán những dụng cụ nêu trên khoảng gần một tháng thì bị cán bộ Công an phường Nguyễn An Ninh, TP.Vũng Tàu đến kiểm tra và nhắc nhở nên ngừng không bán. Đến khoảng tháng 05 năm 2020, bị cáo tiếp tục bán lại, do còn nhiều dụng cụ đã mua từ trước đang cất giấu trong nhà.

Ngoài ra, quá trình bán hàng tạp hóa tại nhà số 4 đường B, Phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, khoảng vài tháng trước khi bị bắt, bị cáo có mua nhiều loại thuốc lá điều nhập lậu (Không có nguồn gốc, hóa đơn chứng từ) từ những người bán dạo (không rõ lai lịch) để bán lại cho khách hưởng tiền chênh lệch mỗi bao từ 2.000đồng đến 5.000đồng. Bản thân bị cáo nhận thức rõ đây là các loại thuốc lá nhập lậu bị cấm buôn bán nhưng do được hưởng tiền chênh lệch nhiều hơn so với việc buôn bán các loại thuốc lá thông thường nên bị cáo đã buôn bán các loại thuốc lá này.

Lời khai của bị cáo Phạm Hữu H phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và lời khai của đối tượng Hùng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 11 thùng niêm phong ghi số thứ tự từ 01/Đ4 đến 11/Đ4 có chữ ký của Dương Văn N, Lê Tiến D, Lương Ngọc T, Phạm Hữu H (Chứa 7.292 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy); 04 thùng niêm phong ghi số thứ tự từ 12/Đ4 đến 15/Đ4 có chữ ký của Dương Văn N, Lê Tiến D, Lương Ngọc T, Phạm Hữu H (Chứa 1.533 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại); 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh kèm 01 ống hút nhựa (là những dụng cụ bị cáo H bán cho Hùng); 51 nỏ thủy tinh, 728 ống thủy tinh, 25 bình thủy tinh (thu giữ tại quầy tạp hóa của bị cáo H) (Tổng số dụng cụ dùng vào việc

sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan Công an thu giữ là 8.098 dụng cụ và 1.533 bao thuốc lá điếu nhập lậu) và số tiền 200.000đồng. Tất cả số vật chứng trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTPVT ngày 25-12-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Hữu H, về các tội “Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b và đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự và “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Phạm Hữu H đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Hữu H, về các tội “Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b và đ khoản 2 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu H từ 06 đến 07 năm tù; áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu H từ 12 đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số tang vật vụ án đã thu giữ và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng; đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15giờ 15phút ngày 04-08-2020, tại tiệm tạp hóa số 4 đường B, Phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an TP Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Phạm Hữu H đang bán một bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 bình

thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh kèm 01 ống hút nhựa cho đối tượng Nguyễn Văn H, với giá 150.000đồng, đồng thời thu giữ: 51 nỏ thủy tinh, 728 ống thủy tinh, 25 bình thủy tinh. Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo H, thu giữ thêm 7.292 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy (tổng số 8.098 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy) và 1.533 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại. Số dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và số thuốc lá điều này, bị cáo H mua của những người bán dạo không rõ lai lịch để bán lại cho khách kiếm lời. Tính đến ngày bị bắt bị cáo H đã nhiều lần bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng.

Hành vi bị cáo Phạm Hữu H đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành các tội “Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”, “Có số lượng 20 đơn vị dụng cụ, phương tiện cùng loại hoặc khác loại trở lên” quy định tại các điểm b, đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự và “Buôn bán hàng cấm” với tình tiết định khung “Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao” quy định tại điểm b khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và thuốc lá điều nhập lậu bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, đã xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự thú về hành vi phạm tội trước khi bị bắt quả tang là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 15 thùng niêm phong ghi số thứ tự từ 01/Đ4 đến 15/Đ4 có chữ ký của Dương Văn N, Lê Tiến D, Lương Ngọc T, Phạm Hữu H; 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh kèm 01 ống hút nhựa, 51 nỏ thủy tinh, 728 ống thủy tinh, 25 bình thủy tinh là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng vì có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu H phạm các tội “Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và “Buôn bán hàng cấm”.

- Áp dụng điểm b và đ khoản 2 Điều 254, điểm r s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hữu H 06 (sáu) năm tù, về tội “Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hữu H 01 (một) năm tù, về tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo. Hình phạt chung bị cáo Phạm Hữu H phải chấp hành là 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 15 thùng niêm phong ghi số thứ tự từ 01/Đ4 đến 15/Đ4 có chữ ký của Dương Văn N, Lê Tiến D, Lương Ngọc T, Phạm Hữu H.

+ 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh kèm 01 ống hút nhựa.

+ 51 nỏ thủy tinh, 728 ống thủy tinh, 25 bình thủy tinh.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 82/BB.THA ngày 01-02-2021 và Biên lai thu tiền số 0002088 ngày 01-02-2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Hữu H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Kiên**